|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2025/QĐ-UBND | *Phú Thọ, ngày*  *tháng năm 2025* |

**DỰ THẢO**

**ngày 29/7/2025**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước**

**về an toàn thực phẩm cho các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã**

**trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật an toàn thực phẩm ngày 17 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;*

*Căn cứ Luật số 87/2025/QH15 của Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15.*

*Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 1676/2025/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Phú Thọ năm 2025;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm;*

*Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức , hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

 *Căn cứ Thông tư số**17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;*

*Căn cứ Thông tư số**17****/****2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản.*

*Theo đề nghị của Sở Y tế - Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo liên ngành về an toàn thực phẩm tỉnh Phú Thọ;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định* *Ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.*

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm cho các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

 **Điều 3**. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Văn phòng Chính phủ;- Các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và MT, Công Thương;- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;- Ủy ban MTTQVN tỉnh;-Đại biểu HĐND tỉnh (để giám sát);- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (để đăng công báo);- Đài PT&TH tỉnh Phú Thọ;- Như **Điều 3**;- Lưu: VT, VX… (Tr b). | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN** **TỈNH PHÚ THỌ****DỰ THẢO**  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm**

**cho các Sở, ngành và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Phú Thọ**

 *(Kèm theo Quyết định số /2025/QĐ-UBND*

*ngày tháng năm 2025 của UBND tỉnh Phú Thọ)*

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Văn bản này quy định:

1. Phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý an toàn thực phẩm (ATTP) của các Sở, ngành: Y tế, Nông nghiệp và Môi Trường, Công Thương; Ủy ban nhân dân xã, phường (gọi tắt là UBND cấp xã) trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

2. Phối hợp trong công tác kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã.

2. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm; kinh doanh dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể và thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 3. Nguyên tắc phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý ATTP**

1. UBND tỉnh thống nhất phân trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh theo quy định của Chính phủ phù hợp với Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP của Chính phủ và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đảm bảo phân cấp rõ ràng và phối hợp chặt chẽ giữa các Sở, ngành, UBND cấp xã trong quản lý ATTP.

3. Đảm bảo nguyên tắc quản lý xuyên suốt toàn bộ quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và nguyên tắc một cửa, một sản phẩm, một cơ sở sản xuất, kinh doanh chỉ chịu sự quản lý của một cơ quan quản lý nhà nước.

4. Phân công, phân cấp quản lý đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm:

a) Cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 (hai) cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý.

b) Cơ sở không thực hiện công đoạn sản xuất nhưng kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 (hai) cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên do ngành Công Thương quản lý, trừ trường hợp là chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

c) Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 (hai) cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về ATTP để thực hiện các thủ tục hành chính.

5. Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm: Sở ngành phụ trách lĩnh vực nào thì tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm của ngành đó và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận.

**Điều 4. Nội dung quản lý ATTP**

1. Tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về ATTP; xây dựng và tổ chức thực hiện chiến lược, chính sách, quy hoạch, chương trình, dự án, đề án, kế hoạch về ATTP.

2. Thông tin, giáo dục truyền thông về ATTP.

3. Kiểm tra, hậu kiểm; giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP.

4. Giám sát công tác bảo đảm ATTP.

5. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về ATTP.

6. Ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương, quy định về ATTP.

7. Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm; Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm; Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; Đăng ký bản công bố sản phẩm đối với thực phẩm; Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm;Nhận hồ sơ tự công bố và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan tiếp nhận.

8. Tổ chức giám sát, phân tích nguy cơ ô nhiễm thực phẩm và truy xuất nguồn gốc thực phẩm không bảo đảm an toàn; điều tra, xử trí, báo cáo ngộ độc thực phẩm; triển khai công tác phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục ngộ độc thực phẩm, sự cố về ATTP và các bệnh truyền qua thực phẩm.

9. Tổng hợp báo cáo tình hình bảo đảm ATTP.

10. Thực hiện các nội dung khác theo quy định pháp luật về ATTP.

**Chương II**

**PHÂN CÔNG, PHẦN CẤP TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ AN TOÀN THỰC PHẨM CHO CÁC SỞ, NGÀNH, UBND CẤP XÃ**

**Điều 5. Trách nhiệm của Sở Y tế**

1. Là đầu mối giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn tỉnh.

2. Quản lý ATTP:

a. Trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm (do tỉnh hoặc trung ương cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp), thực phẩm bổ sung, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng liền cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi, phụ gia, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, các vi chất bổ sung vào thực phẩm và các thực phẩm khác theo phân cấp của Bộ Y tế; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

b. Trực tiếp quản lý:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều này; cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành y tế tại Khoản 4 Điều 3.

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do tỉnh hoặc trung ương cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp (kể cả cơ sở nhóm này cung cấp dịch vụ ăn uống trong các bếp ăn tập thể).

- Bếp ăn tập thể trong trường đại học, cao đẳng, trung học phổ thông; các bếp ăn tập thể, căng tin tại bệnh viện đa khoa khu vực, bệnh viện đa khoa tỉnh, các khu, cụm công nghiệp do tỉnh quản lý; dịch vụ ăn uống trong khách sạn từ 3 (ba) sao trở lên, khu nghỉ dưỡng do tỉnh hoặc trung ương cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/giấy chứng nhận đầu tư/giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp.

 3. Tổ chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm, cụ thể: Cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế; Sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với sản phẩm thực phẩm xuất khẩu thuộc quyền quản lý của Bộ Y tế; Đăng ký nội dung quảng cáo đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, cơ sở sản xuất thực phẩm tại Điểm b Khoản 2 Điều này (trừ cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận); Đăng ký bản công bố sản phẩm nhập khẩu đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Đăng ký bản công bố sản phẩm sản xuất trong nước đối với thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, sản phẩm dinh dưỡng dùng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nhiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025; Miễn kiểm tra giám sát đối với cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được tổ chức công nhận hợp pháp của Việt Nam hoặc tổ chức công nhận nước ngoài là thành viên tham gia thỏa thuận lẫn nhau của Hiệp hội công nhận phòng thí nhiệm Quốc tế, Hiệp hội công nhận phòng thí nghiệm Châu Á- Thái Bình Dương đánh giá và cấp chứng chỉ công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025; Cấp giấy chứng nhận đối với thực phẩm xuất khẩu.

 4. Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý ngành Y tế.

5. Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương xây dựng và trình UBND tỉnh (Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP) kế hoạch truyền thông ATTP theo hướng dẫn của Bộ Y tế; triển khai hoạt động truyền thông thuộc hợp phần của Sở Y tế.

6. Kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các sản phẩm thực phẩm quy định tại Khoản 2 Điều này. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, UBND cấp xã kiểm tra, hậu kiểm và kết luận khi phát hiện sản phẩm thực phẩm vi phạm, có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng.

7. Giám sát chất lượng, ATTP đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở sản xuất, kinh doanh phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm; dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm; nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên; đá thực phẩm; thực phẩm chức năng; các vi chất bổ sung vào thực phẩm tại Điểm a, Khoản 2, Điều 5 và các thực phẩm khác trên địa bàn theo phân cấp của Bộ Y tế.

8. Tổ chức cấp cứu, điều trị người bị ngộ độc thực phẩm và bệnh truyền qua thực phẩm. Chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với UBND cấp xã tổ chức thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố về ATTP trên địa bàn. Chủ trì, phối hợp với các sở quản lý chuyên ngành, UBND cấp xã triển khai thực hiện các biện pháp khắc phục sự cố về ATTP khi có trường hợp tử vong trên địa bàn hoặc xảy ra trên địa bàn 02 xã trở lên.

9. Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành y tế quản lý theo quy định của pháp luật.

10. Là đầu mối tổng hợp, báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình ATTP trên địa bàn tỉnh cho UBND tỉnh (Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP), Bộ Y tế.

11. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với cán bộ, công chức trong ngành thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý về ATTP khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

**Điều 6. Trách nhiệm của Sở Nông nghiệp và Môi trường**

1. Quản lý ATTP:

a. Trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh nông lâm thủy sản thực phẩm: Ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau củ quả và sản phẩm rau củ quả, trứng và các sản phẩm từ trứng, sữa tươi nguyên liệu, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, thực phẩm biến đổi gen, muối, gia vị, đường, chè, cà phê, ca cao, hạt tiêu, hạt điều, các nông sản thực phẩm khác và nước đá dùng cho bảo quản, chế biến nông lâm thủy sản và các sản phẩm khác theo phân cấp của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

b. Trực tiếp quản lý:

- Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại Điểm a Khoản 1 Điều này và cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Nông nghiệp và Môi trường quy định tại Điểm a, c Khoản 4 Điều 3 do tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Quản lý an toàn thực phẩm đối với các chợ đầu mối, đấu giá nông sản.

2. Tổ chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm, cụ thể: Sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Miễn kiểm tra giám sát cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm; Thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm phục vụ quản lý nhà nước; Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Cấp Giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) đối với hàng hóa xuất khẩu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; Gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm đã được công nhận theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/IEC 17025: 2007 hoặc Tiêu chuẩn quốc tế ISO/IEC 17025: 2005; Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ; Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ; Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại Điểm b Khoản 1 Điều này (trừ cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận).

3. Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý ngành Nông nghiệp và Môi trường.

4. Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch truyền thông ATTP và tổ chức hoạt động truyền thông thuộc hợp phần của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

5. Kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm được quy định tại Khoản 1, Điều này. Khi phát hiện sản phẩm thực phẩm thuộc ngành quản lý vi phạm và có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế tổ chức kiểm tra và xử lý theo quy định pháp luật.

6. Giám sát chất lượng, ATTP đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và các cơ sở tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

7. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm nghi ngờ nguyên nhân do sản phẩm thực phẩm thuộc ngành Nông nghiệp và Môi trường quản lý, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp điều tra nguyên nhân ngộ độc; cung cấp hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan cung cấp hồ sơ, thông tin liên quan tới thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc; thực hiện truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

8. Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành Nông nghiệp và Môi trường quản lý theo quy định của pháp luật.

9. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình công tác bảo đảm ATTP thuộc ngành quản lý về Sở Y tế và các cơ quan liên quan để tổng hợp báo cáo theo quy định.

10. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với cán bộ, công chức trong ngành thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý thuộc lĩnh vực được phân công quản lý về ATTP.

**Điều 7. Trách nhiệm của Sở Công Thương**

1. Quản lý ATTP:

a. Trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm đối với bia, rượu, cồn và đồ uống có cồn, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, bột và tinh bột, bánh, mứt, kẹo và các sản phẩm khác theo phân cấp của Bộ Công Thương.

b. Trực tiếp quản lý:

- Các cơ sở sản xuất thực phẩm do tỉnh cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đầu tư có công suất thiết kế đối với: Rượu dưới 03 triệu lít sản phẩm/năm, bia dưới 50 triệu lít sản phẩm/năm, nước giải khát dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm, sữa chế biến dưới 20 triệu lít sản phẩm/năm, dầu thực vật dưới 50 ngàn tấn sản phẩm/năm, bánh kẹo dưới 20 ngàn tấn sản phẩm/năm, bột và tinh bột dưới 100 ngàn tấn sản phẩm/năm.

- Các cơ sở thuộc hệ thống dự trữ, phân phối hàng hóa thực phẩm, cơ sở kinh doanh thực phẩm của thương nhân bán buôn hoặc đại lý bán buôn, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn tỉnh và các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Công Thương quy định tại Khoản 4 Điều 3 do tỉnh cấp giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh đối với sản phẩm thực phẩm trong chợ hạng 1 (một) trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản.

2. Tổ chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm, cụ thể: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm; Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm; Đăng ký thay đổi, bổ sung phạm vi chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện; Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh sản phẩm thực phẩm; Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh thực phẩm do Bộ Công Thương thực hiện; Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm; Đăng ký chỉ định cơ sở kiểm nghiệm thực phẩm phục vụ quản lý nhà nước; Đăng ký gia hạn chỉ định cơ sở kiểm nghiệm kiểm chứng về an toàn thực phẩm; Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương/ Sở An toàn thực phẩm/Ban Quản lý an toàn thực phẩm thực hiện; Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tại Điểm b Khoản 1 Điều này (trừ cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận).

3. Tiếp nhận hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý ngành Công Thương;

4. Phối hợp với Sở Y tế xây dựng kế hoạch truyền thông ATTP và tổ chức hoạt động truyền thông thuộc hợp phần của Sở Công Thương.

5. Kiểm tra, hậu kiểm và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này; cơ sở sản xuất, buôn bán thực phẩm giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, an toàn thực phẩm; hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các hành vi gian lận thương mại về thực phẩm theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh. Khi phát hiện sản phẩm thực phẩm thuộc ngành quản lý vi phạm và có nguy cơ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe người tiêu dùng, Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế tổ chức kiểm tra và xử lý theo quy định pháp luật.

6. Giám sát chất lượng, ATTP đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và cơ sở quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này.

7. Khi xảy ra ngộ độc thực phẩm nghi ngờ nguyên nhân do sản phẩm thực phẩm thuộc ngành Công Thương quản lý, Sở Công Thương có trách nhiệm phối hợp điều tra nguyên nhân ngộ độc; cung cấp hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan cung cấp hồ sơ, thông tin liên quan tới thực phẩm nghi ngờ gây ngộ độc; thực hiện truy xuất nguồn gốc và xử lý thực phẩm gây ngộ độc.

8. Chủ trì, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành quy chuẩn kỹ thuật địa phương về ATTP đối với các sản phẩm thực phẩm đặc thù của địa phương thuộc ngành Công Thương quản lý theo quy định của pháp luật.

9. Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình công tác bảo đảm ATTP thuộc ngành quản lý về Sở Y tế và các cơ quan liên quan để tổng hợp báo cáo theo quy định.

10. Xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với cán bộ, công chức trong ngành thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý thuộc lĩnh vực được phân công quản lý về ATTP.

**Điều 8. Trách nhiệm của UBND cấp xã**

1. Chịu trách nhiệm về bảo đảm ATTP tại địa phương; tổ chức thực hiện các quy định về ATTP của Chính phủ, các bộ, UBND tỉnh, các sở quản lý chuyên ngành. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trực tiếp làm Trưởng Ban Chỉ đạo liên ngành an toàn thực phẩm và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh và trước pháp luật khi để xảy ra vi phạm pháp luật về ATTP trên địa bàn.

2. Bố trí đủ nguồn lực cho công tác bảo đảm ATTP của địa phương.

3. Quản lý ATTP:

- Các cơ sở sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh nông lâm thủy sản; cơ sở sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, đá thực phẩm do UBND xã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận kinh tế trang trại (kể cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh đã được UBND các huyện, thành, thị (cũ) cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận kinh tế trang trại).

- Cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống do UBND xã cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (kể cả các cơ sở sản xuất, kinh doanh đã được UBND các huyện, thành, thị (cũ) cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hộ kinh doanh hoặc giấy chứng nhận kinh tế trang trại); các bếp ăn tập thể, căng tin trong các doanh nghiệp không thuộc khu/cụm công nghiệp; cơ sở giáo dục dạy nghề, trường trung học cơ sở, trường tiểu học, trường mầm non; cơ sở dịch vụ ăn uống trong khách sạn từ 2 (hai) sao trở xuống; thức ăn đường phố và cơ quan tổ chức khác trên địa bàn.

- Cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh đối với sản phẩm thực phẩm trong chợ trên địa bàn quản lý, trừ chợ đầu mối và chợ đấu giá nông sản.

4. Tổ chức thực hiện giải quyết các thủ tục hành chính về ATTP, cụ thể: Cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở quy định tại Khoản 3 Điều này (trừ cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận).

5. Ký cam kết bảo đảm ATTP theo quy định đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, công thương tại Khoản 3 Điều này (đối với cơ sở không thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận).

6. Tổ chức thông tin, giáo dục truyền thông kiến thức và pháp luật về ATTP, hướng dẫn cơ sở thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP.

7. Kiểm tra, hậu kiểm, giám sát các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn theo phân công, phân cấp quản lý (trường hợp cơ sở thuộc đối tượng thanh tra, kiểm tra trong kế hoạch năm của tỉnh hoặc trung ương thì cấp xã phối hợp thực hiện); giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về ATTP theo quy định của pháp luật.

8. Giám sát chất lượng, ATTP đối với sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý và cơ sở quy định tại Khoản 3, Điều này và các sản phẩm thực phẩm được sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo hướng dẫn của các sở quản lý chuyên ngành; giám sát bảo đảm ATTP tại các sự kiện chính trị, sự kiện văn hóa - thể thao, lễ hội, hội chợ tổ chức trên địa bàn.

9. Điều tra vụ ngộ độc thực phẩm, xác định nguyên nhân gây ngộ độc, bệnh truyền qua thực phẩm và truy xuất nguồn gốc thực phẩm gây ngộ độc, truyền bệnh: trong trường hợp vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra tại bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, tại hộ gia đình có số người mắc dưới 30 người (không có người tử vong) trên địa bàn một xã/phường.

10. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện trách nhiệm trong công tác bảo đảm ATTP của các phòng, ban cấp xã; xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý về ATTP khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

11. Kịp thời phản ánh các vụ ngộ độc thực phẩm; các cơ sở và sản phẩm không đảm bảo ATTP đến các cơ quan được phân công, phân cấp quản lý; Báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn về Sở Y tế (Chi cục ATTP) và các cơ quan liên quan để tổng hợp báo cáo theo quy định.

**Chương III**

**PHỐI HỢP TRONG KIỂM TRA; GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ XỬ LÝ VI PHẠM VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

**Điều 9. Phối hợp trong kiểm tra**

1. Tần xuất kiểm tra ATTP: Đối với Doanh nghiệp không quá 1 lần/năm, các cơ sở khác không vượt quá quy định hiện hành.

2. Khi kiểm tra ATTP tại cơ sở phải kiểm tra toàn diện, gồm: Việc chấp hành quy định về hồ sơ hành chính, pháp lý trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm; điều kiện bảo đảm ATTP; nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm; quảng cáo thực phẩm và các nội dung khác có liên quan.

3. Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch kiểm tra, hậu kiểm ATTP hàng năm của tỉnh; các sở và UBND cấp xã căn cứ kế hoạch của tỉnh tổ chức thực hiện hoạt động kiểm tra, hậu kiểm trong phạm vi được phân công, phân cấp đảm bảo không bỏ sót, không chồng chéo.

4. Thực hiện kiểm tra đột xuất khi có sự chỉ đạo của UBND tỉnh (Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh) hoặc của các bộ: Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương:

- Đối với chỉ đạo của UBND tỉnh (Trưởng Ban chỉ đạo liên ngành về ATTP tỉnh): Sở Y tế chủ trì, các sở, ngành và UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp.

- Đối với chỉ đạo của các Bộ: Sở quản lý chuyên ngành có trách nhiệm chủ trì, các sở khác và UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp.

**Điều 10.** **Phối hợp trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về ATTP**

1. Cơ quan tiếp nhận đơn thư khiếu nại, tố cáo chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan, UBND cấp xã giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Khi phát hiện vi phạm về ATTP mà không thuộc thẩm quyền xử lý thì tổ chức/cá nhân có trách nhiệm báo cáo ngay cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý hoặc phối hợp xử lý theo quy định pháp luật. Đối với các vi phạm về ATTP phát hiện trong quá trình kiểm tra, hậu kiểm cơ quan tổ chức đoàn kiểm tra, hậu kiểm có trách nhiệm xử lý hoặc chuyển hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền xử lý.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực kể từ ký ban hành.

**Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

 Giám đốc các sở: Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các xã; người đứng đầu các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy định này.

**Chương V**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương có trách nhiệm hướng dẫn, tổ chức thực hiện quy định này.

2. Các Sở, ban, ngành liên quan, UBND các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Y tế thực hiện công tác quản lý ATTP trên địa bàn tỉnh.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần phải sửa đổi, bổ sung, các Sở, ban, ngành và UBND các cấp phản ánh kịp thời về Sở Y tế để tổng hợp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.